

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số 213 -QB/TU

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Đà Lạt, ngày 04 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương đảng (khóa VIII) về “chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;
- Căn cứ Nghị quyết số 42- NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW ngày 24/5/2005 của Ban Tổ chức Trung ương “ về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khoá IX;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng”

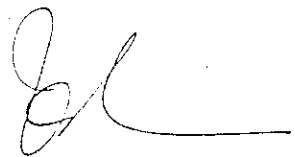
Điều 2. Các huyện ủy, thành ủy; các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy; Ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh; các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VP Tỉnh ủy, Ban TCTU.



Huỳnh Phong Tranh

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng
(kèm theo Quyết định số 213 - QĐ/TU ngày 4 tháng 5 năm 2011
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cấp, các ngành, các cơ quan trong tỉnh Lâm Đồng
2. Quy định này áp dụng đối với người được xem xét bổ nhiệm (với các chức danh bổ nhiệm) hoặc chuẩn y kết quả bầu cử (với chức danh bầu cử), sau đây gọi là bổ nhiệm, các chức danh lãnh đạo, quản lý; làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định phân cấp hiện hành.

Điều 2. Áp dụng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý:

1. Các tiêu chuẩn này áp dụng để bổ nhiệm các chức danh cán bộ:
 - Bí thư Tỉnh ủy, Phó bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh.
 - Trưởng, phó các ban đảng và đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Giám đốc, Phó giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh.
 - Bí thư, Phó bí thư huyện ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND huyện, thành phố.
 - Trưởng, phó phòng và tương đương của các ban đảng và đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Trưởng, phó phòng, ban và tương đương của các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh.
 - Trưởng, phó phòng, ban và tương đương thuộc cấp huyện.
 - Các chức danh cán bộ chủ chốt cấp xã.
2. Tiêu chuẩn này làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành.
3. Tiêu chuẩn này làm căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc giám sát, kiểm tra công tác bổ nhiệm các chức danh cán bộ.
4. Một số sở, ngành có quy định riêng của bộ, ngành thì tiêu chuẩn này được kết hợp với các tiêu chuẩn của bộ, ngành để xem xét bổ nhiệm cán bộ đúng quy định của tỉnh, của trung ương. Riêng độ tuổi bổ nhiệm đối với cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được áp dụng theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về việc ban hành quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh".

Chương 2

TIÊU CHUẨN CHUNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP, CÁC NGÀNH

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

- Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có lý lịch rõ ràng, đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước;

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật; gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các quy định của địa phương nơi công tác và nơi cư trú; trung thực, không cơ hội; gắn bó mật thiết với nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, được nhân dân tín nhiệm; biết quy tụ và đoàn kết nội bộ.

- Có trình độ học vấn, năng lực chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và nghiệp vụ chuyên ngành theo quy định.

- Có đủ sức khỏe để làm việc hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Ngoài các tiêu chuẩn chung nói trên,

Cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận- Đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội còn phải:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng trên cơ sở lập trường giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng, với chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia xây dựng đường lối, chính sách, pháp luật; thuyết phục và tổ chức nhân dân thực hiện. Có ý thức và khả năng đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Gương mẫu về đạo đức, lối sống; có tác phong dân chủ, khoa học; có khả năng tập hợp quần chúng, đoàn kết nội bộ.

- Có kiến thức về khoa học lãnh đạo và quản lý, kiến thức về quản lý kinh tế - xã hội. Đã được đào tạo, bồi dưỡng có hệ thống ở các trường của Đảng, Nhà nước và Mặt trận- Đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; trải qua hoạt động thực tiễn có hiệu quả.

Cán bộ lãnh đạo lực lượng vũ trang còn phải:

- Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân, sẵn sàng hy sinh bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Có tinh thần cảnh giác cách mạng cao, có ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia.

- Nắm vững và có khả năng vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân và an ninh nhân dân. Nắm được những vấn đề cơ bản về quản lý kinh tế - xã hội.

Cán bộ quản lý khoa học công nghệ còn phải:

- Có khả năng định hướng các chiến lược về kinh tế xã hội và khoa học công nghệ cấp tỉnh, đồng thời có khả năng tham gia góp ý chiến lược KHKT quốc gia trung và dài hạn.

- Có khả năng quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bám sát đời sống xã hội, có khả năng tổng kết thực tiễn.

- Có tư duy độc lập, sáng tạo, có ý thức hợp tác, say mê trong quản lý, nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Có khả năng thu hút các dự án, chương trình hợp tác quốc tế phục vụ kinh tế - xã hội của địa phương

- Cán bộ khoa học, quản lý đầu ngành phải có khả năng tập hợp và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khoa học công nghệ.

Cán bộ quản lý kinh doanh còn phải:

- Hiểu biết sâu sắc các quan điểm kinh tế của Đảng. Có phẩm chất và đạo đức, cần kiệm, liêm, chính, không lợi dụng chức quyền để tham ô lãng phí, xa hoa.

- Có kiến thức về kinh tế thị trường và quản trị doanh nghiệp, hiểu biết khoa học, công nghệ, pháp luật và thông lệ quốc tế.

- Có khả năng tổ chức kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế - xã hội.

Chương 3

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP, CÁC NGÀNH

Điều 4. Cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh

1. Bí thư Tỉnh ủy, Phó bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

a. Về năng lực

- Có năng lực dự báo, định hướng sự phát triển toàn diện các lĩnh vực hoạt động của địa phương; có khả năng nắm bắt và dự báo tình hình của đất nước và khu vực.

- Có năng lực tổng kết thực tiễn, đề xuất chủ trương, giải pháp cần thiết đối với những vấn đề nảy sinh trong địa bàn tỉnh, chỉ đạo xây dựng các chủ trương, chính sách phát triển toàn diện các lĩnh vực hoạt động của tỉnh; tham gia xây dựng đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Có bản lĩnh chính trị, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp, thuyết phục, vận động các tổ chức, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Có khả năng, kinh nghiệm chỉ đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao có hiệu quả.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong hoạt động quản lý, lãnh đạo, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương, các nước trong khu vực và trên thế giới.

c. Về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải có ít nhất một bằng đại học chính quy.

- Đã xếp ngạch lương chuyên viên cao cấp.

- Có trình độ lý luận chính trị cao cấp và tương đương trở lên, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp cao cấp lý luận hệ tập trung.

- Đã được bồi dưỡng một trong những lớp về nghiệp vụ quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể.

- Sử dụng thành thạo một ngoại ngữ thông dụng ở trình độ C trở lên; sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng.

d. Các điều kiện khác

- Bí thư Tỉnh ủy: có ít nhất một nhiệm kỳ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đã đảm nhiệm các chức Bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Trưởng ngành cấp tỉnh.

- Phó bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: có ít nhất một nhiệm kỳ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đã đảm nhiệm một trong các chức danh: Bí thư, Phó bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; Chủ tịch UBND cấp huyện và tương đương; Trưởng ngành cấp tỉnh.

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy: có ít nhất một nhiệm kỳ là Tỉnh ủy viên và đã đảm nhiệm ít nhất một trong các chức danh: Bí thư; Phó bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND huyện, thành phố; Trưởng, phó ngành cấp tỉnh và tương đương.

2. *Tỉnh ủy viên; Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy viên UBND tỉnh; Giám đốc, Phó giám đốc các sở; Trưởng, phó các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.*

a. Về năng lực

- Có năng lực dự báo, định hướng và hoạch định kế hoạch phát triển của lĩnh vực, ngành, địa phương phụ trách.

- Có năng lực tổng kết thực tiễn, đề xuất chủ trương, giải pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế của lĩnh vực, ngành, đơn vị phụ trách và của các ngành lĩnh vực liên quan; có khả năng tham gia xây dựng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tổ chức thực hiện trong phạm vi phụ trách.

- Có khả năng đoàn kết, tập hợp, thuyết phục, vận động đảng viên, cán bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước, các nước trong khu vực và trên thế giới.

c. Về trình độ

- Chuyên môn nghiệp vụ: tốt nghiệp đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy. Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường chính trị tỉnh, các trường cao đẳng thuộc tỉnh phải có trình độ Thạc sĩ trở lên phù hợp với một chuyên ngành đào tạo của trường.

- Đã được xếp ngạch lương chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt vì lý do khách quan thì cấp có thẩm quyền có thể xem xét bổ nhiệm những đồng chí (đủ tiêu chuẩn dự thi chuyên viên chính nhưng chưa được đi thi) vào các chức vụ lãnh đạo, nhưng sau đó phải bố trí cho các đồng chí đi dự thi, nếu không đạt thì không bổ nhiệm lại khi hết nhiệm kỳ.

- Lý luận chính trị: tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên. Đối với những đồng chí dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp cao cấp lý luận hệ tập trung.

- Đã được bồi dưỡng một trong những lớp kiến thức nghiệp vụ về quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể, quản lý chuyên ngành.

- Có trình độ B một ngoại ngữ trở lên; khuyến khích sử dụng tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương; có chứng chỉ A về tin học trở lên, sử dụng thành thạo và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ chuyên môn nghiệp vụ.

d. Các điều kiện khác.

- Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó chủ tịch UBND tỉnh: Phải là Tỉnh ủy viên và đã đảm nhiệm ít nhất một trong các chức danh: Bí thư; Phó bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố; Trưởng, phó ngành cấp tỉnh và tương đương.

- Cán bộ được bổ nhiệm chức vụ trưởng, phó các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương phải có 5 năm công tác trở lên trong ngành, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao (không áp dụng quy định tại điểm này đối với các trường hợp điều động, luân chuyển cán bộ theo quyết định của Tỉnh ủy)

- Các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh phải đủ tuổi để công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ.

- Tuổi bổ nhiệm chức vụ lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ.

3. Trưởng, Phó các phòng, ban và tương đương thuộc cơ quan đảng, nhà nước, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc sở, ngành và tương đương cấp tỉnh.

a. Về năng lực

- Có năng lực tham mưu cho lãnh đạo về việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc trên; có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản, báo cáo sơ kết, tổng kết.

- Có khả năng xây dựng mối đoàn kết nội bộ, quản lý, tổ chức đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng, ban (và tương đương) thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Có khả năng phối hợp hoặc tham gia thực hiện các nội dung có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban.

- Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao và các văn bản pháp quy do địa phương ban hành.

- Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

c. Về trình độ

- Chuyên môn nghiệp vụ: tốt nghiệp đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

- Lý luận chính trị: có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đã xếp lương ngạch chuyên viên và tương đương; được bồi dưỡng lớp ngạch chuyên viên chính và tương đương.

- Đã được bồi dưỡng một trong những lớp về nghiệp vụ quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể, quản lý chuyên ngành.

- Có trình độ B một ngoại ngữ trở lên; có chứng chỉ A về tin học trở lên, sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ.

d. Các điều kiện khác

- Có thời gian công tác trong ngành hoặc lĩnh vực được phân công từ 3 năm trở lên.

- Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 đối với nam, 50 đối với nữ.

Điều 5. Cán bộ lãnh đạo cấp huyện và tương đương

1. Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

a. Về năng lực

- Có năng lực dự báo, định hướng và hoạch định kế hoạch phát triển của lĩnh vực, ngành, địa phương phụ trách.

- Có năng lực tổng kết thực tiễn, đề xuất chủ trương, giải pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong từng lĩnh vực, ngành, đơn vị phụ trách; có khả năng tham gia xây dựng đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Có bản lĩnh chính trị, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong phạm vi phụ trách.

- Có khả năng đoàn kết, tập hợp, thuyết phục, vận động đảng viên, cán bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Có khả năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao và các văn bản pháp quy do địa phương ban hành.

- Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

c. Về trình độ

- Chuyên môn, nghiệp vụ: tốt nghiệp đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

- Lý luận chính trị: tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên. Đối với những đồng chí dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp cao cấp lý luận hệ tập trung.

- Đã xếp lương ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên Trường hợp đặc biệt vì lý do khách quan thì cấp có thẩm quyền có thể xem xét bổ nhiệm những đồng chí (đủ tiêu chuẩn dự thi chuyên viên chính nhưng chưa được đi thi) vào các chức vụ lãnh đạo, nhưng sau đó

phải bố trí cho các đồng chí đi dự thi, nếu không đạt thì không bổ nhiệm lại khi hết nhiệm kỳ.

- Được bồi dưỡng một trong những lớp về nghiệp vụ quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể, quản lý chuyên ngành.

- Có trình độ B một ngoại ngữ trở lên; khuyến khích sử dụng tiếng dân tộc thiểu số địa phương; có chứng chỉ A về tin học trở lên, sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng.

d. Các điều kiện khác:

- Các chức danh Bí thư, Phó bí thư huyện, thành ủy và tương đương; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (trừ nhân sự do cấp trên điều động, luân chuyển) có ít nhất một nhiệm kỳ tham gia Ban Chấp hành đảng bộ huyện, thành phố và đã đảm nhiệm một trong các chức danh Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Trưởng ngành cấp huyện và tương đương.

2. Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện, thành phố và tương đương; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy viên UBND huyện, thành phố và tương đương.

a. Về năng lực

- Có năng lực tham mưu cho cấp ủy, lãnh đạo về việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc trên; có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản, báo cáo sơ kết, tổng kết.

- Có khả năng xây dựng mối đoàn kết nội bộ, quản lý, tổ chức đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng, ban (và tương đương) thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Có khả năng phối hợp hoặc tham gia thực hiện các nội dung có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban

- Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao và các văn bản pháp quy do địa phương ban hành.

- Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

c. Về trình độ

- Chuyên môn nghiệp vụ: tốt nghiệp đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

- Lý luận chính trị: có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đã xếp lương ngạch chuyên viên; được bồi dưỡng lớp ngạch chuyên viên chính và tương đương (riêng cán bộ chủ chốt cấp xã thì vận dụng theo Điều 6 của quy định này)

- Phải kinh qua một trong những lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể, quản lý chuyên ngành.

- Có trình độ A một ngoại ngữ trở lên; khuyến khích biết sử dụng tiếng dân tộc; có chứng chỉ A về tin học trở lên, sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ chuyên môn nghiệp vụ

d. Các điều kiện khác

- Cán bộ lần đầu tiên tham gia Ban Chấp hành đảng bộ huyện, thành phố và tương đương phải đủ tuổi công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ.

3. Trưởng, Phó phòng các cơ quan đảng, nhà nước, mặt trận, đoàn thể cấp huyện, thành phố và tương đương; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc thành ủy, huyện ủy, UBND huyện, thành phố và tương đương.

a. Về năng lực

- Có năng lực tham mưu cho lãnh đạo về việc xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc trên; có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản, báo cáo sơ kết, tổng kết.

- Có khả năng xây dựng mối đoàn kết nội bộ, quản lý, tổ chức đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng, ban (và tương đương) thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Có khả năng phối hợp hoặc tham gia thực hiện các nội dung có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban

- Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

b. Về hiểu biết

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

- Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao và các văn bản pháp quy do địa phương ban hành.

- Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành.

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

c. Về trình độ

- Chuyên môn nghiệp vụ: tốt nghiệp Đại học trở lên, theo chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công, đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp Đại học hệ chính quy.

- Lý luận chính trị: có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đã xếp lương ngạch chuyên viên và tương đương; được bồi dưỡng lớp ngạch chuyên viên chính và tương đương.

- Được bồi dưỡng một trong những lớp về nghiệp vụ quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, công tác đảng, đoàn thể, quản lý chuyên ngành.

- Có trình độ A một ngoại ngữ trở lên, khuyến khích biết và sử dụng tiếng dân tộc thiểu số địa phương; có chứng chỉ A về tin học trở lên, sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ chuyên môn nghiệp vụ

d. Các điều kiện khác

- Có thời gian công tác trong ngành hoặc lĩnh vực được phân công từ 3 năm trở lên.

- Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 đối với cả nam và nữ.

Điều 6. Cán bộ chủ chốt cấp xã, phường, thị trấn

1. Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy:

- Về năng lực: Có năng lực tổ chức quản lý, lãnh đạo điều hành và tổng kết thực tiễn, đề ra được phương án và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng và nhà nước ở địa phương, bám sát cơ sở, nhân dân; có khả năng tập hợp cán bộ, quần chúng, nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Trình độ học vấn phổ thông: Tốt nghiệp văn hóa Trung học phổ thông và tương đương trở lên.

- Về trình độ lý luận chính trị: Đạt trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Về chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ trung cấp trở lên, đã qua bồi dưỡng một trong những lớp về công tác xây dựng đảng, công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế...

- Có chứng chỉ A về tin học trở lên; ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (nếu cán bộ không phải là người dân tộc thiểu số) phải biết và sử dụng tiếng dân tộc thiểu số địa phương.

- Về độ tuổi: Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải đủ tuổi để có thể công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên hoặc ít nhất phải trọn một nhiệm kỳ.

2. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân:

- Về năng lực: Là cán bộ chuyên trách lãnh đạo HĐND và UBND cấp xã, có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hoạt động quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kinh tế – xã hội, an ninh - quốc phòng đã được phân cấp ở địa phương, bám sát cơ sở, quần chúng nhân dân; có khả năng tập hợp cán bộ, nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển toàn diện các mặt đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Trình độ học vấn phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương trở lên.

- Về trình độ lý luận chính trị: đạt trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Về chuyên môn, nghiệp vụ: Có trình độ trung cấp trở lên, từ năm 2015 trở đi phải có trình độ đại học ngành đào tạo chuyên môn phù hợp với đặc điểm kinh tế – xã hội của từng loại hình đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; đã qua bồi dưỡng công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế.

- Có chứng chỉ A về tin học trở lên; ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (nếu cán bộ không phải là người dân tộc thiểu số) phải biết và sử dụng tiếng dân tộc thiểu số địa phương.

- Về độ tuổi: Phải đủ tuổi để có thể công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên hoặc ít nhất phải trọn một nhiệm kỳ.

3. Các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt còn lại: Thực hiện và vận dụng theo tiêu chuẩn Quy định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ “về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn”. Đối với cán bộ là dân tộc thiểu số tại chỗ, khi bổ nhiệm cần căn cứ điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để xem xét, quyết định.

Điều 7. Các trường hợp đặc biệt chưa hội đủ các tiêu chuẩn theo quy định trên do các điều kiện khách quan:

Những trường hợp bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử chưa được đào tạo đạt chuẩn, chưa đủ các tiêu chuẩn theo quy định trên do các điều kiện khách quan, nhưng có năng lực thực sự nổi trội trong chỉ đạo, hoạt động thực tiễn, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm; cán bộ là người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên thì các cấp quản lý cán bộ cần xem xét cân nhắc thận trọng, cụ thể và phải xin ý kiến cấp trên trực tiếp trước khi quyết định.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Báo cáo về việc bổ nhiệm

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm có hiệu lực thi hành; Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan báo cáo bằng văn bản hoặc gửi quyết định bổ nhiệm đến cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp để theo dõi, phối hợp thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành và công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện

1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện đang đảm nhiệm chức vụ trước ngày quy định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đạt chuẩn và các điều kiện của quy định thì cá nhân đồng chí phải đăng ký đi đào tạo, bồi dưỡng để đạt tiêu chuẩn quy định; người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện và yêu cầu những đồng chí này đi đào tạo, bồi dưỡng; sau nhiệm kỳ không đạt chuẩn thì không thực hiện việc bổ nhiệm lại hoặc sắp xếp bố trí công việc khác phù hợp theo quy định của Nhà nước, của tỉnh Lâm Đồng

2. Căn cứ quy định này, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương có kế hoạch tạo nguồn cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo tiêu chuẩn quy định.

3. Những đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm việc bổ nhiệm cán bộ các cấp theo các tiêu chuẩn tại quy định này sẽ nghiêm khắc bị kiểm điểm và xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời cấp trên trực tiếp có trách nhiệm thu hồi, hủy quyết định không đúng quy định.

Điều 10. Hiệu lực thi hành.

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.